

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2020/HS-PT

Ngày 29 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Ngọc

Các Thẩm phán tham gia: Ông Nguyễn Văn Thuyên và ông Lê Quốc Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Tố Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 89/2020/TLPT-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 về tội “*Cố ý gây thương tích*” đối với các bị cáo Hoàng Văn Vinh và đồng bọn, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2020/HSST ngày 04 - 8 - 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Hoàng Văn V (tên gọi khác: N), sinh năm 1999 tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Học Viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đức T và bà Chiu Thị B; bị bắt tạm giam từ ngày 12/12/2019 - *Có mặt*.

2. Trần Văn T, sinh ngày 05/9/2001 tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn 4, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Học Viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Cao Lan; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Q và bà H; bị bắt tạm giam từ ngày 12/12/2019 đến ngày 19/12/2019, tại ngoại - *Có mặt*.

3. Hoàng Văn T1, sinh năm 1996 tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đức T và bà Chiu Thị B; tại ngoại - *Có mặt*.

4. Y'Q, sinh năm 2000 tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: M'Nông; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y'T và bà H'M, bị bắt tạm giam từ ngày 12/12/2019 - *Có mặt*.

5. Trần Văn T3, sinh năm 2000 tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn 01, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị H; bị bắt tạm giam từ ngày 17/3/2020 - *Có mặt*.

6. Nguyễn Hồng T4 (tên gọi khác: L), sinh năm 1999 tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: B, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh K và bà Nguyễn Thị C; bị bắt tạm giam từ ngày 24/3/2020 - *Có mặt*.

7. Lý Văn L, sinh năm 1995 tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Chung T và bà Nguyễn Thị T; có vợ là chị Đinh Thị Thu B và 02 con; bị bắt tạm giam từ ngày 12/12/2019 - *Có mặt*.

8. Voòng Như V (tên gọi khác: N), sinh ngày 09/9/2003 tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Voòng Săm M, tại ngoại – *Có mặt*.

Người bào chữa của bị cáo Voòng Như V: Ông Bùi Quang T - Luật sư Văn phòng Luật sư H thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Nông – *Có mặt*.

Địa chỉ: Số 21 đường 3/2, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Voòng Như V: Bà Voòng Săm M, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông là mẹ đẻ của bị cáo- *Có mặt*.

Người bào chữa của bị cáo Trần Văn T3: Ông Phan Văn C - Luật sư, Văn phòng Luật sư P thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Nông - *Có mặt*.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho các bị cáo Y'Quy: Ông Y'L – *Có đơn xin xét xử vắng mặt*.

Bà Cao Thị Thúy H, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông - *Có mặt*.

- *Bị hại*: Anh Hà Trọng H, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn P, xã E, huyện Cut, tỉnh Đắk Nông – *Có đơn xin xét xử vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 22/6/2019, tại phòng trọ số 5 thuộc tổ 4, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; Vinh ăn nhậu với S, D và Nguyễn T. Trong lúc nhậu thì xảy ra mâu thuẫn, nên V bị S và D đánh.

Đến ngày 23/6/2019, do bức tức về việc bị đánh, nên Hoàng Văn V đã gọi điện cho T3 kể lại chuyện bị đánh hôm trước và nhờ T3 rủ thêm người để đánh lại nhóm S và D, thì T3 đồng ý. Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 25/6/2019, V gọi điện hẹn T3 để nhậu và bàn việc đánh nhau thì Trường đồng ý, khi đi T3 rủ Điều H S đi cùng; trước đó T3 gọi điện cho Y'Q và Y'T. Sau đó, Y'Q rủ thêm Y'B và Y'D; còn Y'T thì rủ thêm T4 và T1. Cùng lúc đó, V gọi cho anh trai là T để nhờ Tài gọi người ra trường Trung cấp nghề giúp V đánh nhau, T đồng ý và rủ thêm L và V đi cùng.

Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, tập trung được tất cả 12 người gồm: V, T3, T, Y'B, Y'T, Y'Q, Y'D, T2, L, V, S, T4. Vinh có nói: *“Hôm trước tôi bị mấy thằng trong trường Trung cấp nghề đánh, hôm nay nhờ anh em đến đánh dần mặt chúng nó”*; nghe vậy, tất cả mọi người đều đồng ý. Đến khoảng hơn 21 giờ 00 phút cùng ngày, V điều khiển xe máy đi trước dẫn đường cho cả nhóm đi về trường Trung cấp nghề. Khi đi đến gần trường Trung cấp nghề thì V dừng xe lại đợi cả nhóm tập trung đầy đủ. Lúc này, Y'B đi vệ sinh thì nhặt được 01 gậy sắt dài khoảng 80cm, đường kính khoảng 03cm rồi đưa cho Y'D cầm.

V dẫn mọi người đi đến dãy phòng trọ, thì cả nhóm dừng xe và để xe ngoài đường với mục đích sau khi vào đánh xong thì lấy xe tẩu thoát. Lúc này, Y'D đưa gậy sắt lại cho Y'B cầm, Thủy đưa 01 đèn pin màu đen (*loại có phóng điện*) dùng để soi đường cho Y'T cầm, rồi Vinh dẫn đầu cả nhóm đi bộ vào dãy phòng trọ. Đến nơi, V chỉ tay vào phòng nói *“phòng này”*, thì T cầm mũ bảo hiểm ném vào một người trong phòng nhưng không rõ trúng ai, tiếp đó V cầm mũ bảo hiểm xông vào dùng mũ bảo hiểm và tay đánh vào người S và D; T cũng dùng tay đánh vào đầu, người S và D. Tiếp đó lần lượt Y'Q, Y'B, Y'Th, S xông vào phòng; Y'Q dùng tay, chân đánh nhiều cái vào đầu, mặt của 03 người trong nhóm S và D, nhưng không rõ đánh trúng ai. Còn Y'B dùng gậy sắt cầm bằng cả hai tay đánh mạnh một phát theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng đầu của H. Bị đánh, H đưa hai tay lên ôm đầu thì B tiếp tục đánh 03 đến 04 phát từ trên xuống vào đầu và hai tay của H gây thương tích. Y'T thì sử dụng đèn pin điện đánh vào bụng và dùng tay đánh vào người T. S lao vào định đánh H nhưng sợ Y'B dùng gậy sắt đánh trúng mình nên S đi ra cửa đứng. Còn Y'D, L, V, T, T đứng ngoài chặn cửa nếu ai trong nhóm S và D chạy ra thì sẽ đánh. Khi cả nhóm đang đánh nhau thì T nói lớn *“chạy đi”*, thì cả nhóm chạy ra vị trí để xe lấy xe bỏ chạy. Hậu quả: H bị thương tích nặng vùng đầu được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa

khoa tỉnh Đắk Nông. Còn Hà Xuân S, Hoàng Văn D, Nguyễn T, Bàn Phúc C bị thương tích nhẹ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 278/TgT ngày 20/9/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Hà Trọng H hiện tại là:

- Khuyết xương sọ đường kính 03cm, đáy ổ khuyết chắc. Tỷ lệ 20%.
- Dập não, xuất huyết não đã điều trị không có di chứng thần kinh. Tỷ lệ 16% cộng lùi bằng 12,80%.
- Sẹo phần mềm số lượng ít, kích thước lớn và trung bình. Tỷ lệ 08% cộng lùi bằng 5,376%.
- Gãy hai xương bàn tay phải, bàn tay không bị biến dạng, không hạn chế chức năng bàn ngón tay. Tỷ lệ 08% cộng lùi bằng 4,945%.
- Gãy một xương bàn tay trái, bàn tay không bị biến dạng, không hạn chế chức năng bàn ngón tay. Tỷ lệ 06% cộng lùi bằng 3,412%.

Tổng tỷ lệ: $20\% + 12,80\% + 5,376\% + 4,945\% + 3,412\% = 46,53\%$ làm tròn bằng 47%.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2020/HS-ST ngày 04 – 8 - 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn V, Trần Văn T3, Hoàng Văn T, Y'Q, Trần Văn T2, Nguyễn Hồng T4, Lý Văn L, Voòng Như V phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Văn V 06 năm 06 tháng tù, tính từ ngày bắt tạm giam ngày 12/12/2019.

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 06 năm tù, tính từ ngày đi bắt thi hành án.

+ Xử phạt bị cáo Y'Q 05 năm 06 tháng tù, tính từ ngày bắt tạm giam ngày 12/12/2019.

+ Xử phạt bị cáo Trần Văn T2 05 năm 06 tháng tù, tính từ ngày bắt tạm giam ngày 17/3/2020.

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với các bị Lý Văn L, Nguyễn Hồng T4.

+ Xử phạt bị cáo Lý Văn L 05 năm 06 tháng tù, tính từ ngày bắt tạm giam ngày 12/12/2019.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng T4 05 năm 06 tháng tù, tính từ ngày bắt tạm giam ngày 24/3/2020.

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Trần Văn T2 03 năm tù, tính từ ngày bắt thi hành án trừ thời gian đã bị bắt tạm giam từ ngày 12/12/2019 đến ngày 19/12/2019.

+ Xử phạt bị cáo Voòng Như V 03 năm tù, tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định bồi thường thiệt hại; vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 14 – 8 - 2020, các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo T kháng cáo xin hưởng án treo; ngoài ra bị cáo T, V kháng cáo xin giảm mức bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa xử phạt các bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” là đúng, không oan bị cáo Trần Văn T giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo. Các bị cáo Lý Văn L, Voòng Như V thay đổi nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo, còn lại các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và tất cả các bị cáo xin giảm nhẹ mức bồi thường thiệt hại, trừ bị cáo Trường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt. Sửa một phần bản án sơ thẩm về áp dụng pháp luật đối với bị cáo Lý Văn L, áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Luật sư trình bày Bùi Quang T bào chữa cho bị cáo Voòng Như V trình bày: Bị cáo V là người chưa thành niên, bị người khác lôi kéo, bị cáo là người đứng ngoài không trực tiếp gây thương tích cho bị hại do vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo. Bị cáo tham gia lao động để phụ giúp gia đình, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù là quá nặng do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và xem xét giảm mức bồi thường thiệt hại cho bị cáo.

Luật sư Phan Văn C bào chữa cho bị cáo Trần Văn T2 trình bày: Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo T2 đã bồi thường toàn bộ thiệt hại; bị hại có đơn xin bãi nại tại giai đoạn xét xử sơ thẩm; bố, mẹ bị cáo là người dân tộc thiểu số; bị cáo hiện đang theo học tại trường Cao đẳng cộng đồng tỉnh Đắk Nông; khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, bị người khác lôi kéo. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù là quá nặng do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Trợ giúp viên pháp lý bà Cao Thị Thúy H bào chữa cho bị cáo Y'Q trình bày: Bị cáo Y'Q có bà nội là người có công với cách mạng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Bị cáo không gây thương tích cho bị hại, bị cáo có vị trí, vai trò thứ yếu trong vụ án theo giải đáp số 01/GĐ – TANDTC ngày 25 – 7 – 2016 của Tòa án nhân dân tối cao về một số vấn đề về hình sự, tố tụng hình sự, dân sự, tố tụng dân sự các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Trong giai

đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 1.500.000đ. Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo đề nghị Hội đồng xem xét giảm mức bồi thường thiệt hại cho bị cáo.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2020/HS-ST ngày 04 - 8 -2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã kết án các bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

[2.1]. Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm các bị cáo Trần Văn T2, Y’Q, Lý Văn L cung cấp thêm tình tiết “*bị cáo T2 bồi thường thêm cho bị hại 6.000.000đ; bị cáo Y’Q bồi thường 1.500.000đ*”; bị cáo Lý Văn L bồi thường 5.000.000đ. Số tiền này đã được thỏa thuận và ghi nhận trong bản án sơ thẩm, việc bị cáo bồi thường số tiền trên là thực hiện theo quyết định tại bản án sơ thẩm không phải là tình tiết mới.

[2.2]. Mặt khác, các tài liệu đã thu thập, lưu hồ sơ vụ án xác định các bị cáo Y’D, L, V, Th4, T3 là người đứng ngoài không trực tiếp gây thương tích cho bị hại, các bị cáo có vị trí, vai trò thứ yếu trong vụ án theo giải đáp số 01/GĐ – TANDTC ngày 25 – 7 – 2016 của Tòa án nhân dân tối cao về một số vấn đề về hình sự, tố tụng hình sự, dân sự, tố tụng dân sự các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Song, tình tiết này chưa được Hội đồng xét xử sơ thẩm đánh giá là thiếu sót. Xét toàn diện, khách quan các tình tiết của vụ án, đồng thời các bị cáo được áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ mới, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ đề giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo Trần Văn T2, Lý Văn L, Nguyễn Hồng T4. Đối với bị cáo Y’D không có kháng cáo nhưng cấp sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết này cho bị cáo là có thiếu sót nên cần áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là đã xem xét, đánh giá toàn bộ các tình tiết khách quan của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[2.4]. Đối với bị cáo Y’Q xông vào phòng dùng tay chân đánh nhiều cái vào đầu, mặt của 03 người trong nhóm S và D, nhưng không rõ đánh trúng ai, bị cáo cũng tham gia một cách tích cực nên không được áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đối với bà nội của bị cáo là bà Thị T được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất tình tiết này đã được cấp sơ thẩm áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Về mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là đã xem xét, đánh giá toàn bộ các tình tiết khách

quan của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[2.5]. Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo Trần Văn T2, Lý Văn L và Voòng Như V, các bị cáo cung cấp thêm tình tiết mới bị cáo Trần Văn T2 hiện đang học tại Trường Cao đẳng kinh tế Cộng đồng tỉnh Đắk Nông, Lý Văn Lâm là gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo và Voòng Như V có hoàn cảnh gia đình khó khăn đều có xác nhận của nhà trường và chính quyền địa phương, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định ở khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tại bản án sơ thẩm các bị cáo Va và T đều đã được áp dụng nên cần áp dụng thêm áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo L. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp có tính chất côn đồ, căn cứ vào nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo, các bị cáo thuộc trường hợp không được hưởng án treo, do vậy không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[2.6]. Đối với kháng cáo bị cáo Hoàng Văn V, Hoàng Văn T Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt các bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi, hậu quả do các bị cáo gây ra. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm các bị cáo V, T không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm nào khác, do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[2.7]. Đối với nội dung kháng cáo bị cáo của bị cáo V, T, Y'Q, T1, T4, L, V xin giảm mức bồi thường thiệt hại. Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo tự nguyện bồi thường cho anh H tổng số tiền 263.000.000đ xét thấy đây là sự tự nguyện, không bị ép buộc, chi phí hợp lý do thiệt hại sức khỏe bị xâm phạm, tương xứng với tỷ lệ thương tật các bị cáo gây ra. Do vậy không có căn cứ chấp nhận xin giảm mức bồi thường thiệt hại của các bị cáo.

[3]. Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn V, Trần Văn T2, Hoàng Văn T, Y'Q, Voòng Như V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; các bị cáo Trần Văn T1, Lý Văn L, Nguyễn Hồng T4 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm a khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố Tụng hình sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hoàng Văn V; Hoàng Văn T; Y'Q; Trần Văn T2, Voòng Như V, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 46/2020/HS – ST ngày 04 – 8 – 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa.

1.1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn V 06 (*Sáu*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù, tính từ ngày bắt tạm giam ngày 12/12/2019.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 06 (*Sáu*) năm tù, tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Y'Q 05(*Năm*) năm 06(*Sáu*) tháng tù, tính từ ngày bắt tạm giam ngày 12/12/2019.

1.2. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Voòng Như V 03 (*Ba*) năm tù, tính từ ngày bắt đi thi hành án.

1.3. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51;Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn T2 03 (*Ba*) năm tù, tính từ ngày bắt đi thi hành án trừ thời gian đã bị bắt tạm giam từ ngày 12/12/2019 đến ngày 19/12/2019.

2. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Văn T3, Lý Văn L, Nguyễn Hồng Th4.

2.1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s, i khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Văn L 05(*Năm*) năm 03(*Ba*) tháng tù, tính từ ngày bắt tạm giam ngày 12/12/2019.

2.2. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng T4 05(*Năm*) năm 03(*Ba*) tháng tù, tính từ ngày bắt tạm giam ngày 24/3/2020.

2.3. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn T2 05(*Năm*) năm 03(*Ba*) tháng tù, tính từ ngày bắt tạm giam ngày 17/3/2020.

3. Sửa điều luật áp dụng đối với bị cáo Y'D:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s, i khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Y'D 03(*Ba*) năm tù, tính từ ngày bắt tạm giam ngày 12/12/2019.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Hoàng Văn V, Trần Văn T2, Hoàng Văn T, Y'Q, Voòng Như V mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ I);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS - CA tỉnh Đắk Nông;
- Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố Gia Nghĩa;
- CA thành phố Gia Nghĩa;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)
Bùi Thị Ngọc**

CÁC THẨM PHÁN

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Đồng Chung